

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 28-TC/TCT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 1992

THÔNG TƯ
CỦA BỘ TÀI CHÍNH

Quy định định mức miễn thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu

và chế độ quản lý đối với hàng hoá xuất nhập khẩu là quà biếu, quà tặng

Thi hành Nghị định số 110/HĐBT ngày 31-3-1992 của Hội đồng Bộ trưởng quy định chi tiết việc thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Bộ Tài chính quy định và hướng dẫn về việc miễn thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và chế độ quản lý đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu là quà biếu, quà tặng như sau:

I. CÁC TRƯỜNG HỢP HÀNG HOÁ XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU

LÀ HÀNG QUÀ BIẾU, QUÀ TẶNG THUỘC ĐỐI TƯỢNG XÉT MIỄN GIẢM THUẾ

Hàng hoá xuất nhập khẩu là quà biếu, quà tặng thuộc đối tượng được xét miễn giảm thuế theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Nghị định số 110-HĐBT ngày 31-3-1992 của Hội đồng Bộ trưởng là hàng hoá được phép xuất khẩu, nhập khẩu không mang mục đích kinh doanh để kiếm lời bao gồm những trường hợp sau đây:

- Đối với hàng xuất khẩu:
 - Hàng hoá được phép xuất khẩu của các tổ chức, cá nhân Việt Nam để biếu tặng cho các tổ chức, cá nhân nước ngoài.
 - Hàng hoá của các tổ chức hoặc cá nhân người nước ngoài được các tổ chức, cá nhân Việt Nam biếu, tặng khi vào làm việc, du lịch, thăm thân nhân tại Việt Nam được phép xuất khẩu ra nước ngoài.
 - Hàng của các tổ chức Việt Nam đưa ra nước ngoài tham gia hội chợ, triển lãm, quảng cáo sau đó sử dụng để biếu, tặng cho các tổ chức, cá nhân nước ngoài.
- Đối với hàng nhập khẩu:

- a. Hàng hoá của các tổ chức, cá nhân nước ngoài được phép nhập khẩu để biếu, tặng cho các tổ chức, cá nhân Việt Nam.
- b. Hàng hoá của các tổ chức, cá nhân nước ngoài được phép tạm nhập vào Việt Nam để dự hội chợ triển lãm nhưng không tái xuất mà xin phép để làm quà tặng, lưu niệm cho các tổ chức, cá nhân Việt Nam.
- c. Hàng hoá của các tổ chức, cá nhân nước ngoài được phép nhập khẩu vào Việt Nam để làm hàng mẫu, quảng cáo sau đó xin phép để biếu, tặng cho các tổ chức, cá nhân Việt Nam.
- d. Hàng hoá của các tổ chức, cá nhân nước ngoài được phép nhập khẩu vào Việt Nam với mục đích làm giải thưởng trong các cuộc thi về thể thao, văn hoá, nghệ thuật...
- e. Hàng hoá của các đối tượng được hưởng tiêu chuẩn miễn thuế tạm nhập, tái xuất nhưng không tái xuất mà được phép biếu, tặng cho các tổ chức, cá nhân Việt Nam.

II. HÀNG HOÁ ĐƯỢC PHÉP NHẬP KHẨU TRONG CÁC TRƯỜNG HỢP SAU ĐÂY KHÔNG THUỘC DIỆN XÉT MIỄN THUẾ THEO CHẾ ĐỘ QUÀ BIẾU, QUÀ TẶNG

- 1. Hàng hoá của các cá nhân được Nhà nước cử đi công tác, học tập ở nước ngoài mang theo hoặc gửi về nước thực hiện theo định mức miễn thuế của Hội đồng Bộ trưởng quy định.
- 2. Hàng hoá của các tổ chức, cá nhân được Nhà nước cử đi công tác, học tập ở nước ngoài được các tổ chức, cá nhân nước ngoài biếu tặng mang hoặc gửi về nước.
- 3. Hàng hoá của người Việt Nam định cư ở nước ngoài gửi về cho thân nhân tại Việt Nam theo chế độ quy định tại Quyết định số 157-CT ngày 16-5-1991 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng. Một số trường hợp đặc biệt gửi thuốc chữa bệnh về cho thân nhân trong trường hợp cần thiết, gửi về giúp đỡ cho thân nhân là gia đình có công với cách mạng, thương binh, liệt sĩ, người già yếu không nơi nương tựa có xác nhận của chính quyền địa phương sẽ được Bộ Tài chính xem xét giải quyết từng trường hợp cụ thể.

III. QUY ĐỊNH MỨC XÉT MIỄN, GIẢM THUẾ

- 1. Đối với hàng xuất khẩu:
 - a. Mức xét miễn thuế đối với hàng xuất khẩu là quà biếu, quà tặng trong các trường hợp quy định tại điểm 1 mục I Thông tư này được quy định như sau: